

Bản án số: 217/2021/HNGĐ-ST

Ngày 07/9/2021

Về việc: “Ly hôn và tranh chấp
nuôi con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thúy Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Lương Thành

2/ Ông Trần Phi Long

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tường Vi – Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 174/2021/TLST - HNGĐ, ngày 25/6/2021 về việc: “Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/8/2021 và Thông báo đưa vụ án ra xét xử số 294/TB-TA ngày 06/9/2021, giữa:

1/ Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hoàng O – Sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. (có mặt)

2/ Bị đơn: Ông Hà Đức T – Sinh năm 1991; HKTT: Thôn H, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã Điện T, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08/6/2021 và các lời khai tiếp theo tại Tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hoàng O trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Hà Đức T kết hôn vào ngày 03/5/2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Trị, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Ông, bà kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình. Trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, ông T có những lời lẽ xúc phạm bà và cha mẹ bà, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Khoảng cuối năm 2020 bà đã làm đơn ly hôn với ông T nhưng được Tòa hòa giải về chung sống. Đến tháng 4/2021 vợ chồng lại mâu thuẫn gay gắt, ông T tự ý bỏ về nhà cha mẹ của ông sống, từ đó đến

nay vợ chồng sống ly thân và không còn tình cảm. Nay bà O yêu cầu Tòa giải quyết cho ly hôn với ông Hà Đức T.

Về nuôi con chung: có 01 con chung, Hà Tú A, sinh ngày: 27/10/2018. Hiện nay con đang sống cùng với bà O tại huyện Thăng Bình, khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ngoài ra bà Nguyễn Thị Hoàng O không có ý kiến gì khác.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 06/7/2021 bị đơn ông Hà Đức T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Thị Hoàng O kết hôn vào ngày 03/5/2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Trị, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Ông, bà kết hôn trên cơ sở tự nguyện và chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Nay, bà O yêu cầu ly hôn thì ông không đồng ý và ông cũng không đến Tòa, ông yêu cầu Tòa giải quyết vắng mặt ông.

Về nuôi con chung: có 01 con chung, Hà Tú A, sinh ngày: 27/10/2018, nếu ly hôn, ông đồng ý giao con cho bà O nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Quá trình hòa giải và tại phiên tòa ông T xin vắng mặt nên không có trình bày gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về việc tuân thủ pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký Tòa án tiến hành đúng các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng pháp luật; Về nội dung vụ án: Quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử, xử chấp nhận đơn khởi kiện, cho bà Nguyễn Thị Hoàng O được ly hôn với ông Hà Đức T. Về con chung: Giao con Hà Tú A, sinh ngày 27/10/2018 cho bà O nuôi dưỡng, bà O không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Hà Đức T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Hoàng O và ông Hà Đức T kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại chính quyền địa phương, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo cả hai thừa nhận là do bất đồng quan điểm sống nhưng khi bà O yêu cầu ly hôn thì ông T không đồng ý. Trường hợp này xét thấy, hiện nay giữa bà O và ông T không còn chung sống cùng với nhau, quá trình giải quyết vụ án Tòa triệu tập hòa giải nhưng ông T không đến Tòa là thiếu thiện chí mong muốn hòa giải

được đoàn tụ chung sống; đồng thời theo Quyết định đình chỉ vụ án số 08/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07/7/2021 thì ông T và bà O đã được Tòa án giải hòa giải đoàn tụ nhưng tình trạng mâu thuẫn vợ chồng vẫn không khắc phục được nên bà O tiếp tục làm đơn ly hôn lại. Do đó, xét thấy hôn nhân của vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho bà Nguyễn Thị Hoàng O được ly hôn với ông Hà Đức T.

[3] *Về nuôi con chung*: có 01 con chung Hà Tú A, sinh ngày: 27/10/2018, con đang ở cùng với bà O, bà O có nguyện vọng được nuôi con chung, ông T đồng ý giao con cho bà O nuôi dưỡng. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện và phù hợp với quy định về con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi nên căn cứ Điều 81 luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao con cho bà O nuôi dưỡng là ổn định về môi trường sống và đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con. Đối với việc cấp dưỡng nuôi con: Bà O không yêu cầu nên không xem xét.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết.

[5] *Về án phí*: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 147, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 17 Luật phí và lệ phí, Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân*: Xử cho bà Nguyễn Thị Hoàng O được ly hôn với ông Hà Đức T.

2. *Về nuôi con chung*: Giao con Hà Tú A, sinh ngày: 27/10/2018 cho bà Nguyễn Thị Hoàng O trực tiếp nuôi dưỡng. Bà O không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Hà Đức T được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Hoàng O phải chịu 300.000 đồng án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004411 ngày 25/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn.

4. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. Điện Bàn;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Bình Trị, huyện Thăng Bình;
- Thi hành án
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Thúy Vân